Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Triệu Sơn
Email: trieuson@thanhhoa.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thanh Hóa
Thời gian ký: 01.04.2019 14:12:10 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TRIỆU SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 609 /BC-UBND	*Triệu Sơn, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn huyện

Ngày 18/3/2019, UBND huyện Triệu Sơn nhận được văn bản số 1291/SKHĐT-ĐKKD ngày 12/3/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc lập báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; UBND huyện báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị quyết

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, trong thời gian qua UBND huyện Triệu Sơn đã ban hành các văn bản như sau:

- Ngày 23/3/2016 UBND huyện ban hành công văn số 478/UBND-NN về việc chuyển đổi các HTX DVNN trên địa bàn huyện theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Ngày 31/3/2016 UBND huyện phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT, Liên minh HTX tỉnh tổ chức hội nghị tập huấn thực hiện công tác chuyển đổi HTXNN cho Chủ tịch UBND các xã, Chủ nhiệm, Kế toán HTX NN trên địa bàn huyện.

- Ngày 28/4/2016 Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể huyện họp triển khai và phân công các thành viên chỉ đạo công tác chuyển đổi HTXNN theo Luật HTX 2012.

- Ngày 27/6/2016 UBND huyện ban hành công văn số 1207/UBND-NN về việc đăng ký HTXNN theo Luật HTX năm 2012.

2. Công tác triển khai, giám sát thi hành Nghị quyết, Luật và các văn bản hướng dẫn

a) Tình hình triển khai hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã (HTX)

Nhằm triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW, UBND huyện Triệu Sơn đã tổ chức nhiều hội nghị, lồng ghép nhiều nội dung trong đó có quán triệt việc thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW đến các hợp tác xã trên địa bàn; tổ chức cho HTX tham gia các lớp tập huấn về Nghị quyết số 13-NQ/TW do Liên minh HTX Thanh Hóa, các sở ban ngành cấp tỉnh tổ chức; tổ chức cho các xã, thị trấn, các hợp tác xã

tham gia các phong trào về tuyên truyền Nghị quyết số 13-NQ/TW; xây dựng kế hoạch để tổ chức tập huấn tại huyện cho tất cả các hợp tác xã trên địa bàn.

b) Tình hình tổ chức và hướng dẫn đăng ký hợp tác xã theo Luật

Để tổ chức đăng ký hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã 2012, UBND huyện đã xây dựng các văn bản hướng dẫn trong việc chuyển đổi, công tác đăng ký kinh doanh gửi cho các hợp tác xã, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn. Các thủ tục hành chính trong việc đăng ký hợp tác xã cũng được niêm yết tại cổng thông tin điện tử (bộ phận 1 cửa) theo quy định.

c) Tình hình đăng ký lại HTX theo Luật Hợp tác xã 2012

Tính đến ngày 31/12/2018, huyện đã chuyển đổi và cấp đăng ký đăng ký kinh doanh xong cho các hợp tác xã trên địa bàn. Tổng số hợp tác xã đã tiến hành chuyển đổi theo Nghị quyết số 13-NQ/TW là 56 HTX.

d) Tình hình chuyển đổi hợp tác xã sang loại hình tổ chức khác

Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện chưa có hợp tác xã chuyển đổi sang loại hình kinh doanh khác.

đ) Tình hình giải thể hợp tác xã theo quy định tại Điều 54 Nghị quyết số 13-NQ/TW

- Tổng số hợp tác xã cần giải thể: 2.

+ Số hợp tác xã đã giải thể: 2.

+ Số hợp tác xã cần giải thể trong thời gian tới: Không.

- Số hợp tác xã không hoạt động nhưng vẫn tồn tại trên sổ sách: Không.

- Số hợp tác xã không giải thể được do nợ tồn đọng và xử lý tài sản của HTX: Không.

e) Tình hình cung ứng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã cho thành viên; tình hình góp vốn và tham gia của thành viên vào hoạt động của hợp tác xã; tình hình hợp nhất, sáp nhập hợp tác xã cùng ngành nghề và địa bàn hoạt động để tăng tiềm lực tài chính và quy mô hoạt động của hợp tác xã (số thành viên mới tham gia vào hợp tác xã; số hợp tác xã hợp nhất, sáp nhập,...); tình hình phát triển các loại hình hợp tác xã hoạt động ngành nghề, dịch vụ mới như môi trường, y tế...

Phần lớn các hợp tác xã mới được chuyển đổi theo Nghị quyết số 13-NQ/TW nên nhìn chung tỷ lệ cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho các thành viên còn chiếm tỷ lệ thấp trong tổng doanh thu. Tổng vốn điều lệ các hợp tác xã còn nhỏ, số vốn góp trong từng thành viên còn ít. Trong quá trình chuyển đổi không có hợp tác xã nào trên địa bàn tiến hành hợp nhất, sáp nhập. Một số hợp tác xã đã phát triển thêm các ngành nghề, dịch vụ mới như: thu gom rác thải, xây dựng kênh mương, đường giao thông nội đồng, dịch vụ cơ giới hóa đồng bộ...

3. Tình hình triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ HTX

Trong quá trình quản lý, chỉ đạo hoạt động đối với các HTX, UBND huyện đã có các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với

HTX trên địa bàn huyện để các HTX có thể tiếp cận được các chính sách tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020, chính sách bảo hiểm xã hội, hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của hợp tác xã.

Thực hiện chính sách khuyến khích tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh giai đoạn 2016- 2020 theo Quyết định số 5643/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa;

- Năm 2016, có 4 HTXNN được hưởng chính sách, gồm: Thái Hòa, Vân Sơn, Khuyến Nông, Thọ Phú với tổng số tiền được hỗ trợ là 120 triệu đồng.

- Năm 2017, nghiệm thu và hỗ trợ 7 mô hình tái cơ cấu nông nghiệp tại 7 xã: Khuyến Nông, Thái Hòa, Vân Sơn, Thọ Bình, Đồng Thắng, Thọ Phú, Dân Lý, với số tiền 195 triệu đồng; phối hợp với Chi cục phát triển nông thôn tỉnh hỗ trợ chuyển đổi mô hình HTX kiểu mới cho HTX DV nông nghiệp Đồng Tiến, với số tiền 400 triệu đồng; hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất HTX cho HTX Thọ Bình với số tiền 60 triệu đồng; hỗ trợ 2 mô hình cơ giới hóa tại HTX DV nông nghiệp: Dân Lý, Đồng Tiến, với số tiền 248 triệu đồng.

- Năm 2018, hỗ trợ đầu mối bao tiêu sản phẩm các cây trồng liên kết sản xuất cho các HTX DV NN: Thái Hòa, Xuân Thọ, Thọ Vực, Thọ Phú, Dân Lý, Khuyến Nông, Vân Sơn, Thọ Bình, với tổng số tiền 265 triệu đồng; hỗ trợ phát triển cơ giới hóa cho các HTX DV NN: Thọ Thế, Dân Lý, với tổng số tiền 200 triệu đồng.

4. Công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể

- Ngày 29/3/2016 UBND huyện đã ban hành Quyết định số 833/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể của huyện.

- Ngày 28/4/2016 UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1205/QĐ-UBND về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể của huyện.

- Ngày 28/4/2016 UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1207/QĐ-UBND về việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể của huyện.

- UBND huyện đã chỉ đạo các HTX thực hiện hoạt động theo quy định của Luật HTX 2012, chỉ đạo các HTX thực hiện chế độ báo cáo theo quy định

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ KỂ TỪ KHI CÓ NGHỊ QUYẾT

1. Đánh giá chung về tình hình phát triển HTX

a) Số lượng HTX tại thời điểm 31/12/2018

Số lượng HTX đang hoạt động tại thời điểm 31/12/2018 là: 46 HTX, tăng so với thời điểm 01/7/2013 là 22 HTX, trong đó:

- Số lượng HTX thành lập mới: 8 HTX.

- Số lượng hợp tác xã đã giải thể: 2 HTX.

b) Thành viên và lao động hợp tác xã

- Số thành viên hợp tác xã tại thời điểm 31/12/2018: 9.997 người, tăng so với thời điểm 01/7/2013: 635 người.

- Số lao động thường xuyên trong HTX tại thời điểm 31/12/2018: 402 người, tăng so với thời điểm 01/7/2013: 40 người.

c) Hiệu quả hoạt động của HTX

- Tổng vốn góp của xã viên tính đến 31/12/2018: 570.763 triệu đồng.

- Tổng giá trị tài sản của hợp tác xã tính đến 31/12/2018: 748.547 triệu đồng.

- Doanh thu bình quân một HTX tại thời điểm 31/12/2018: 2.254 triệu đồng.

- Lãi bình quân một HTX tại thời điểm 31/12/2018: 227 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX (thời điểm 31/12/2018): 33,6 tr.đ/người/năm.

- Trong số 46 HTX đang hoạt động có: 13 HTX hoạt động tốt, chiếm 23,2%; 15 HTX hoạt động khá, chiếm 26,8%; 11 HTX hoạt động trung bình, chiếm 19,6%; 7 HTX hoạt động yếu, chiếm 12,5%.

d) Cán bộ quản lý HTX

Số lượng cán bộ quản lý: 99 người, trong đó:

+ số cán bộ có trình độ sơ cấp, trung cấp: 51 người.

+ Số cán bộ có trình độ có trình độ cao đẳng, đại học trở lên: 48 người.

2. Đánh giá kết quả phát triển hợp tác xã theo lĩnh vực

Trên địa bàn huyện Triệu Sơn có 56 hợp tác xã (tại thời điểm 31/12/2018), trong đó:

- Hợp tác xã nông nghiệp: 43 HTX.

- Hợp tác xã Công nghiệp - TT công nghiệp: 2 HTX.

- Hợp tác xã xây dựng: 1 HTX.

- Hợp tác xã tín dụng: 9 HTX.

- Hợp tác vận tài: 1 HTX.

III. TỒN TẠI KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, khó khăn

Nghị quyết số 13-NQ/TW ban hành, Luật Hợp tác xã năm 2012 có hiệu lực, bước đầu đã tạo sự chuyển biến tích cực đối với phát triển kinh tế hợp tác xã trên địa bàn huyện; nhiều cơ chế khuyến khích, hỗ trợ cũng được ban hành; các hợp tác xã cũng ngày một hoạt động theo bản chất của mô hình. Tuy nhiên, thời điểm hiện tại tỷ lệ doanh thu sản phẩm, dịch vụ nhiều hợp tác xã cung ứng cho thành viên nhìn chung chưa đạt được tỷ lệ theo quy định (tối thiểu 68%).

2. Nguyên nhân

- Do mới chuyển đổi nên các thành viên tham gia HTX chưa nhiều do đó doanh thu từ các thành viên còn thấp.

- Sự liên kết trong công tác sản xuất, tiêu thụ giữa hợp tác xã với các thành viên còn những hạn chế, vẫn còn nhiều thành viên tham gia theo hình thức, vốn góp và mức độ tiêu thụ sản phẩm không đáng kể.

- Sự cạnh tranh mạnh mẽ của các thành phần kinh tế trên thị trường cũng đặt ra những thách thức đối với các hợp tác xã cho việc cung ứng sản phẩm đến các thành viên (Các thành viên có nhiều sự lựa chọn những sản phẩm dịch vụ trên thị trường).

3. Giải pháp khắc phục

Để khắc phục những hạn chế trên, các hợp tác xã cần chú trọng một số nội dung cơ bản sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền về Nghị quyết số 13-NQ/TW, kết nạp thêm các thành viên trên cơ sở phải đáp ứng được các tiêu chí về vốn góp, mức độ sử dụng dịch vụ và các điều kiện khác theo quy định.

- Chú trọng trong việc kết nạp thành viên là các doanh nghiệp để nâng cao năng lực hoạt động của hợp tác xã và mức độ tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ.

- Tập trung, ưu tiên các nguồn lực để tiến hành sản xuất, kinh doanh những ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh thuộc thế mạnh của mình.

- Đặc biệt chú trọng trong việc nâng chất chất lượng các sản phẩm, dịch vụ cũng như tinh thần phục vụ để ngày một đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao trên cơ sở đảm bảo sự cạnh tranh về đơn giá sản phẩm, dịch vụ qua đó tạo hài lòng đối với các thành viên và khách hàng.

- Nâng cao nghĩa vụ và trách nhiệm của các thành viên hợp tác xã. Thực hiện nghiêm túc việc phân phối lợi nhuận sau chi phí để đảm bảo quyền lợi của các thành viên.

- Đẩy mạnh liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp để tiếp nhận sự tiến bộ về khoa học công nghệ, nguồn vốn, thị trường nhất là đối với các hợp tác xã thực hiện dịch vụ bao tiêu sản phẩm nông sản cho các hộ nông dân.

Trên đây là báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2003, UBND huyện Triệu Sơn báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã Thanh Hóa./.

Nơi nhận:
- Sở Kế hoạch & ĐT (b/cáo);
- Liên minh HTX Thanh Hóa (b/cáo);
- Lưu: VT, TCKH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Dương

Phụ lục 1

CHỈ TIÊU CƠ BẢN PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC

(Kèm theo Báo cáo số: 609 /BC-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Triệu Sơn)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2003	01/07/2013	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%	0,3	0,5	0,79	0,8	0,82	0,7	0,8
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	39	48	52	53	53	55	56
	Trong đó:								
-	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	3	2	3	1	0	3	1
-	Số hợp tác xã giải thể	HTX		4	0	0	3		1
-	Số hợp tác xã hoạt động hiệu quả	HTX	21	24	27	35	35	46	46
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	6217	9.362	11.225	11.300	12.367	9.882	9.997
	Trong đó:								
-	Số thành viên mới	Thành viên	132	86	965	1320	1770	122	212
-	Số thành viên là cá nhân	Thành viên	1393	5.933	11.215	11.200	12.357	6.557	6.456
-	Số thành viên là đại diện hộ gia đình	Thành viên	4824	3387	10	10	10	3.267	3.329
-	Số thành viên là pháp nhân	Thành viên						58	65
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Thành viên	228	362	7.858	7.910	8.655	388	402
	Trong đó:								
-	Số lao động thường xuyên mới	Người	16	8	1.965	1.980	2.165	8	18
-	Số lao động là thành viên hợp tác xã	Người	89	362	5.893	5.930	6.490	388	402
5	Tổng số vốn hoạt động của hợp tác xã	Tr đồng	98.426	420.000	461.000	510.000	566.302	568.862	570.763
6	Tổng giá trị tài sản của hợp tác xã	Tr đồng	124.850	585.000	590.000	630.000	645.000	737.426	748.547
7	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/ năm	186	1.650	1.900	2.500	4.650	2.141	2.254
	Trong đó:								
-	Doanh thu của hợp tác xã với thành viên	Tr đồng/ năm	157	30	36	47	88	1.821	1.947

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2003	01/07/2013	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
8	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/ năm	19	495	570	750	1.395	198	227
9	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/ năm	1	9	11	14	26	27,96	33,6
10	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	43	257	266	269	269	93	99
	Trong đó:								
-	Số cán bộ quản lý hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ sơ cấp, trung cấp	Người	39	155	160	162	162	54	51
-	Số cán bộ quản lý hợp tác xã đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	4	51	53	54	54	39	48
11	Số cán bộ hợp tác xã được đóng BHXH	Người	4	92	116	120	126	93	99

Phụ lục 2

SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ PHÂN THEO NGÀNH NGHỀ

(Kèm theo Báo cáo số: 609 /BC-UBND ngày 29/3/2019 của UBND huyện Triệu Sơn)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2003	01/07/2013	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
	Tổng số hợp tác xã	HTX	39	48	52	53	52	55	56
	Chia ra:								
1	Hợp tác xã nông - lâm - ngư nghiệp	HTX	36	37	38	38	37	42	43
2	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX		2	4	5	4	2	2
3	Hợp tác xã xây dựng	HTX					1	1	1
4	Hợp tác xã tín dụng	HTX	3	8	9	9	9	9	9
5	Hợp tác xã thương mại	HTX							
6	Hợp tác xã vận tải	HTX		1	1	1	1	1	1
7	Hợp tác xã môi trường	HTX							
8	Hợp tác xã nhà ở	HTX							
9	Hợp tác xã khác	HTX							